TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày: 07 – 7 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Lin

Bà Trần Thị Đổi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương – Kiểm sát viên;

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có.

Sinh năm: 1990; Nơi sinh: tỉnh Long An.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Chỗ ở: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không ; Chức vụ: Không có.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1962 (sống).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1962 (sống).

Chị, em ruột: có 04 người, lớn sinh năm: 1986, nhỏ sinh năm: 1998.

Vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1990.

Con: có 02 người, lớn sinh năm: 2015, nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 15 tháng 01 năm 2009, bị cáo Nguyễn Hoàng P bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về

tội trộm cắp tài sản. Ngày 19 tháng 01 năm 2009, bị cáo Nguyễn Hoàng P bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chấp hành hình phạt 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16 tháng 4 năm 2012 đến nay đã xóa án tích.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại khu vực thuộc ấp Đông Biên, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Hoàng P trộm cắp một xe mô tô biển số 70K1-366.20 trị giá 11.666.670 đồng. Tại bản án số 96 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện bị cáo Nguyễn Hoàng P đang chấp hành án tại trại giam Tống Lê Chân, Bộ Công An thuộc địa phận tỉnh Bình Phước, bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Huỳnh Hữu B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có.

Sinh năm: 2001; Nơi sinh: tỉnh Long An.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ô B, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Chỗ ở: Ô B, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không ; Chức vụ: Không có.

Họ và tên cha: Huỳnh Văn K, sinh năm: 1982 (sống).

Họ và tên mẹ: Đinh Thị Kim T, sinh năm: 1979 (sống).

Anh, chị, em ruột: Không có.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 27 tháng 7 năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Long An. Bị cáo chưa chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Huỳnh Hữu B bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa từ ngày 05 tháng 02 năm 2021 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Đình thần Rừng M.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn H, sinh năm 1939 – Hội trưởng Đình thần Rừng M.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1941.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Võ Thị G, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

+ Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ô B, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

+ Ông Đặng Phước E, sinh năm 1955.
Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).
+ Bà Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).
+ Ông Võ Văn T, sinh năm 1968.
Địa chỉ: Ô N, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).
- *Người làm chứng:*
+ Ông Lê Tôn A, sinh năm 1957.
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).
+ Bà Đỗ Thị Kim G, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Ấp S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2020, bị cáo Nguyễn Hoàng P đang ở nhà thì có Nguyễn Thành N điều khiển xe Wave màu trắng (không xác định biển số) đến nhà rủ bị cáo P đi chơi game. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày N điều khiển xe chở P đi đến Tân Mỹ, huyện Đức Hòa để chơi game bắn cá, trên đường đi N nói với P đi vào trong Đình thần Rừng M tìm tài sản đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, bị cáo P đồng ý. Khi đến Đình thần Rừng M thấy không có người trong coi nên bị cáo P vào lấy trộm 02 bình bông bằng sứ (01 bình bông bằng sứ màu xanh cao 40cm, đường kính 20cm và 01 bình bông bằng xứ màu nâu vàng cao 32 cm, đường kính khoảng 15cm để ở phía trước Đình bỏ vào bao nylon màu xanh rồi N chở bị cáo P đến nhà bà Lê Thị Kim C gửi lại đây. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo P đến nhà bị cáo Huỳnh Hữu B thì gặp Đỗ Tuấn S đang ở nhà của bị cáo B, bị cáo P kêu bị cáo B và Tuấn S đi đến Đình thần Rừng M lấy trộm tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, bị cáo B và Tuấn S đồng ý, bị cáo P đi đến ngã tư Tân Mỹ đứng đợi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn S điều khiển xe ba gác máy,biển số: 61L8-5239 chở bị cáo B đến ngã tư Tân Mỹ rước bị cáo P đi đến Đình thần Rừng M. Khi đến Đình thần Rừng M, Tuấn S để xe ba gác cách Đình thần Rừng M khoảng 4m. Bị cáo P đi vào Đình thần Rừng M lấy 01 khúc gỗ vuông dài khoảng 60 cm ở gần thùng rác cạy cửa sổ thông gió ở phía sau Đình rồi leo vào bên trong. Lúc này, bị cáo B đưa cho bị cáo P 01 cây mỏ lếch dài khoảng 30cm để bẻ khóa cửa. Sau khi bị cáo P bẻ khóa xong, bị cáo B đi vào nhà kho Đình thần Rừng M lấy 12 bàn tròn bằng Inox đem ra xe, Tuấn S và bị cáo P mở lấy đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW đem ra xe ba gác, Tuấn S điều khiển xe ba gác máy chở tài sản vừa trộm được đi theo bị cáo P đến nhà ông Đặng Phước E gửi 10 bàn tròn Inox và đem 02 bàn tròn Inox còn lại đến bán cho Bà Võ Thị G được 500.000 đồng. Tuấn S điều khiển xe ba gác máy biển số 61L8-5239 chở đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW đi về thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo P đem 02 bàn Inox đến bán cho bà Huỳnh Ngọc D

với giá 600.000 đồng và chơi game bắn cá đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì thua hết tiền.

Khoảng 01 giờ ngày 17 tháng 6 năm 2020, bị cáo P mượn xe Wave (không nhớ biển số) của người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch ở tiệm game bắn cá 79 chở Đặng Duy V đến Đình thần Rừng M, bị cáo P vào lấy trộm 18 cái ghế nhựa màu đỏ, 12 cái ghế nhựa màu đen đem ra để giữa xe V ngồi sau ôm, bị cáo P điều khiển xe chở ghế đến nhà bà Võ Thị G bán cho bà G được 500.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2020, bị cáo P bán 08 bàn tròn Inox cho cho Đặng Duy V được 1.800.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2020, bị cáo P đến tiệm bán máy phát điện của ông Võ Văn T, bán đầu Dinamô cho ông T với giá 1.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 01 tháng 7 năm 2020, Công an huyện Đức Hòa mời bị cáo P làm việc, bị cáo P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 bình bông bằng xứ màu xanh, cao 40 cm, đường kính 20cm;

- 01 bình bông bằng xứ màu vàng, cao 32 cm, đường kính 15cm;

- 12 bàn tròn Inox màu trắng, mặt bàn đường kính 1,2 mét;

- 18 ghế nhựa màu đỏ, cao 46 cm, mặt ghế kích thước 26 cm x 26 cm;

- 12 ghế nhựa màu đen, cao 46 cm, mặt ghế kích thước 27 cm x 27 cm;

- 01 đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW, kích thước dài 48 cm, đường kính 30 cm.

Riêng đối với xe ba gác biển số: 61L8-5239 là xe do Đỗ Tuấn S mượn của người khác làm phương tiện chở tài sản trộm cắp, tuy nhiên do Đỗ Tuấn S không có mặt tại địa phương, không làm việc được với Tuấn S nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa không thu hồi được để xử lý.

Tại bản Kết luận về định giá tài sản số 94/KL.ĐGTS ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận giá trị tài sản bị trộm:

- 01 bình bông bằng xứ màu xanh, cao 40 cm, đường kính 20cm có giá trị 35.000 đồng.

- 01 bình bông bằng xứ màu vàng, cao 32 cm, đường kính 15cm có giá trị 30.000 đồng.

- 12 bàn tròn Inox màu trắng, mặt bàn đường kính 1,2 mét có giá trị 6.300.000 đồng.

- 18 ghế nhựa màu đỏ, cao 46 cm, mặt ghế kích thước 26 cm x 26 cm. có giá trị 486.000 đồng.

- 12 ghế nhựa màu đen, cao 46 cm, mặt ghế kích thước 27 cm x 27 cm có giá trị 36.000 đồng.

- 01 đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW, kích thước dài 48 cm, đường kính 30 cm có giá trị 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của Đình thần Rừng M mà ông Lợi quản lý bị chiếm đoạt là: 8.387.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 34/CT – VKS – ĐH ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị hại là Đình thần Rừng M do Ông Nguyễn Văn L đại diện trình bày: Ông được giao quyền quản lý Đình thần Rừng M, tài sản của Đình bị mất trộm gồm: 01 bình bông bằng xứ màu xanh, cao 40 cm, đường kính 20cm; 01 bình bông bằng xứ màu vàng, cao 32 cm, đường kính 15cm; 12 bàn tròn Inox màu trắng, mặt bàn đường kính 1,2 mét; 18 ghế nhựa màu đỏ, cao 46 cm, mặt ghế kích thước 26 cm x 26 cm; 12 ghế nhựa màu đen, cao 46 cm, mặt ghế kích thước 27 cm x 27 cm; 01 đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW. Ông đã đại diện Đình thần Rừng M nhận lại tài sản bị mất trộm nên ông không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo P và bị cáo B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Võ Thị G trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2020, bà đang ở nhà thị bị cáo P đến bán cho bà 02 cái bàn tròn inox màu trắng với giá 500.000đồng. Đến sáng ngày 17/6/2020, bị cáo P đến bán cho bà 30 cái ghế với giá 500.000đồng. Bà không biết tài sản mà bị cáo P bán cho bà là tài sản do bị cáo P phạm tội mà có. Bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo P và bị cáo B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Kim C trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 16/6/2020, bà đang ở nhà thị bị cáo P cùng một người thanh niên không rõ họ tên đến liên hệ chồng bà để bán bình cắm hoa. Do chồng bà không có ở nhà nên bị cáo P xin gửi nhờ bình cắm hoa và sẽ quay lại lấy sau. Bà không biết tài sản mà bị cáo P gửi nhờ là tài sản do bị cáo P phạm tội mà có. Bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo P và bị cáo B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Đặng Phước E trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 16/6/2020, V là cháu ngoại của ông đến nhà chơi. Sau đó, ông đi ngủ đến sáng hôm sau thì ông nhìn thấy bên hông nhà có 08 cái bàn inox màu trắng. Ông có hỏi V thì V nói bàn của bạn gửi nên ông cất giữ. Sau đó, bạn của V đến mang bàn đi đâu ông không rõ. Ông không biết tài sản gửi nhờ là tài sản do bị cáo P và bị cáo B phạm tội mà có. Ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo P và bị cáo B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Huỳnh Thị Ngọc D trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2020, bà đang ở nhà thị bị cáo P đến bán 02 bàn inox màu trắng với giá 600.000đồng. Bà không biết tài sản mà bị cáo P

bán cho bà là tài sản do bị cáo P phạm tội mà có. Bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo P và bị cáo B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Võ Văn T trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 20/6/2020, có 02 thanh niên đến cửa hàng của ông để bán đầu Dinamô với giá 1.500.000đồng. Ông không biết tài sản mà ông đã mua lại của bị cáo P là do phạm tội mà có. Ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo P và bị cáo B.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 96/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý tang vật: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Ông Nguyễn Văn L là người đại diện theo ủy quyền của Đình thần Rừng M: 01 bình bông bằng xứ màu xanh; 01 bình bông bằng xứ màu vàng; 12 bàn tròn Inox màu trắng; 18 ghế nhựa màu đỏ; 12 ghế nhựa màu đen; 01 đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW (theo biên bản trả lại tài sản ngày 04 tháng 9 năm 2020).

Đối với bị can Đỗ Tuấn S do bị can bỏ trốn, không biết bị can ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa ra Quyết định tách vụ án số 01 ngày 26 tháng 02 năm 2021 hành vi của Tuấn S ra thành vụ án khác khi nào bắt được Tuấn S sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thành N có hành vi cùng với bị cáo P trộm cắp 02 bình bông bằng sứ trị giá 65.000 đồng do N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của N không cấu thành tội danh có liên quan.

Đối với Đặng Duy V cùng với bị cáo P trộm cắp 18 cái ghế nhựa màu đỏ và 12 cái ghế nhựa màu đen trị giá 522.000 đồng do chưa làm việc được với V nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với việc Đặng Duy V và Huỳnh Vũ O có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hiện V và O là đối tượng nghiện ma túy không có

mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ra Quyết định tách vụ án số 01 ngày 26 tháng 02 năm 2021 tách hành vi của V và O ra thành vụ án khác để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Ngọc D, Võ Thị G và ông Nguyễn Văn T có hành vi tiêu thụ tài sản do P phạm tội mà có, nhưng xét về chủ quan bà D, bà G và ông T không biết là tài sản do bị cáo P phạm tội mà có nên hành vi của bà D, bà G và ông T không đủ yếu tố cấu thành tội danh có liên quan.

Đối với ông Đặng Phước E và bà Lê Thị Kim C có hành vi cho bị cáo P gửi tài sản nhưng xét về chủ quan ông E và bà C không biết tài sản mà bị cáo P gửi là do phạm tội mà có nên hành vi của ông E, bà C không đủ yếu tố cấu thành tội danh có liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo P và bị cáo B thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo không tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng là hối hận về hành vi phạm tội của mình chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm trở về lo làm ăn, sửa đổi để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:*

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

[1.2.1]. Đối với ông Nguyễn Văn L là đại diện bị hại và bà Võ Thị G, bà Lê Thị Kim C, ông Đặng Phước E, bà Huỳnh Ngọc D, ông Võ Văn T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt. Xét bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tuy vắng nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ, vụ án không có tình tiết mâu thuẫn so với lời nhận tội của bị cáo nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[1.2.2]. Đối với ông Lê Tôn A, bà Đỗ Thị Kim G là người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. *Hành vi phạm tội của bị cáo:*

[2.1]. Bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B có hành vi lén lút tại Đình thần Rừng M do ông Nguyễn Văn L quản lý và chiếm đoạt tài sản gồm 01 bình bông bằng xứ màu xanh, 01 bình bông bằng xứ màu vàng, 12 bàn tròn Inox màu trắng, 18 ghế nhựa màu đỏ, 12 ghế nhựa màu đen, 01 đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Hoàng P chiếm đoạt của Đình thần Rừng M là 8.387.000 đồng. Bị cáo Huỳnh Hữu B và Đỗ Tuấn S chiếm đoạt của Đình thần Rừng M là 7.800.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P và bị cáo B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của kiểm sát viên. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi trái pháp luật của bị cáo P và bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, với động cơ, mục đích vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động của mình làm ra nên bị cáo nảy sinh ra ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nhằm phục vụ thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[2.3]. Hành vi của bị cáo P và bị cáo B thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo cũng thừa biết tài sản của người khác là do công sức lao động làm ra được pháp luật bảo vệ và bất khả xâm phạm khi chưa có sự đồng ý của chủ sở hữu. Các bị cáo cũng nhận biết việc lén lút lấy trộm tài sản của Đình thần Rừng M là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo P và bị cáo B phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm không có sự cấu kết chặc chẽ. Trong đó, bị cáo P thực hiện tội phạm với vai trò người rủ rê, thực hành, bị cáo B thực hiện tội phạm với vai trò thực hành đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của Đình thần Rừng M, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho nhân dân bất bình, hoang mang, lo sợ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo P và bị cáo B gây ra; Đồng thời, cần cách ly bị cáo P và bị cáo B ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo và sửa chữa lỗi lầm của mình, trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo P và bị cáo B tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:

[3.1]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P và bị cáo B luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo P có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo B phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo P và bị cáo B phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị hại đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã giao nộp lại tài sản cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa xử lý theo quy định và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Đình thần Rừng M do Ông Nguyễn Văn L là người đại diện theo ủy quyền: 01 bình bông bằng xứ màu xanh; 01 bình bông bằng xứ màu vàng; 12 bàn tròn Inox màu trắng; 18 ghế nhựa màu đỏ; 12 ghế nhựa màu đen; 01 đầu Dinamô, màu xanh, nhãn hiệu A.C.SYNCHRONOUS GENERATOR, Loại 5KW (theo biên bản trả lại tài sản ngày 04 tháng 9 năm 2020) là hoàn toàn phù hợp.

[6]. Đối với bị can Đỗ Tuấn S do bị can bỏ trốn, không biết bị can ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa ra Quyết định tách vụ án số 01 ngày 26 tháng 02 năm 2021 hành vi của Tuấn S ra thành vụ án khác khi nào bắt được Tuấn S sẽ xử lý sau.

[7]. Đối với Nguyễn Thành N có hành vi cùng với bị cáo P trộm cắp 02 bình bông bằng sứ trị giá 65.000 đồng do N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của N không cấu thành tội danh có liên quan.

[8]. Đối với Đặng Duy V cùng với bị cáo P trộm cắp 18 cái nhựa màu đỏ và 12 cái ghế nhựa màu đen trị giá 522.000 đồng do chưa làm việc được với V nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9]. Đối với việc Đặng Duy V và Huỳnh Vũ O có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hiện V và O là đối tượng nghiện ma túy không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ra Quyết định tách vụ án số 01 ngày 26 tháng 02 năm 2021 tách hành vi của V và O ra thành vụ án khác để tiếp tục điều tra xử lý sau.

[10]. Đối với bà Nguyễn Ngọc D, Võ Thị G và ông Nguyễn Văn T có hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo P phạm tội mà có, nhưng xét về chủ quan bà D, bà G và ông T không biết là tài sản do bị cáo P phạm tội mà có nên hành vi của bà D, bà G và ông T không đủ yếu tố cấu thành tội danh có liên quan.

[11]. Đối với ông Đặng Phước E và bà Lê Thị Kim C có hành vi cho bị cáo P gửi tài sản nhưng xét về chủ quan ông E và bà C không biết tài sản mà bị cáo P gửi là do phạm tội mà có nên hành vi củ ông E, bà C không đủ yếu tố cấu thành tội danh có liên quan.

[12]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 48, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 96/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng P 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/7/2021) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 48, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Hữu B 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/7/2021) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P và bị cáo Huỳnh Hữu B mỗi bị cáo nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan ĐT huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Trại tạm giam; Nhà tạm giữ.
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Quốc